

Logo Công ty BM.08.01	(Form No.)	
	BẢNG ĐÁNH GIÁ SAU THỜI GIAN THỬ VIỆC (ASSESSMENT FORM AFTER THE TRIAL PERIOD)	
Họ tên (Full-name):	Chức vụ (Job title):	
Bộ phận (Dept.):	Ngày nhận việc (Available date):	
Người Quản lý trực tiếp (Direct Manager):	Chức vụ (Job title):.	

A. CÔNG VIỆC HIỆN TẠI ĐANG THỰC HIỆN (Xếp theo thứ tự ưu tiên) :
(*Current working assignments – Order of priority*)

(Current working assignments - Order by priority)		
STT (NO.)	CÔNG VIỆC CHÍNH (Main Assignments)	CÔNG VIỆC PHỤ (Secondary Assignments)

B. NHÂN VIÊN THỬ VIỆC TỰ ĐÁNH GIÁ
(Assessment of the trial Staff):

NHỮNG VIỆC ĐÃ HOÀN THÀNH <i>(Finished)</i>		NHỮNG VIỆC CHƯA HOÀN THÀNH <i>(Unfinished)</i>	
KẾ HOẠCH SẮP TỚI <i>(Plan)</i>		THỜI HẠN <i>(Deadline)</i>	

C. PHẦN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT CỦA CẤP QUẢN LÝ (*Comments, Assessments and Proposals of Manager*):

1. Đánh giá chung (*Overall Assessments*):

MẶT TÍCH CỰC (<i>Strengths</i>)	MẶT HẠN CHẾ (<i>Weakness</i>)	TRIỂN VỌNG (<i>Prospects</i>)

2. Đề xuất (*Proposals*):

NGÀY (<i>Date</i>)		CHỮ KÝ (<i>Signature</i>)

D. Ý KIẾN NHÂN VIÊN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ (*Opinions of Trial Staff*):

NGÀY (<i>Date</i>)		CHỮ KÝ (<i>Signature</i>)

E. Ý KIẾN PHÒNG NHÂN SỰ (*Comments of HR Department*):

NGÀY (<i>Date</i>)		CHỮ KÝ (<i>Signature</i>)

F. XÉT DUYỆT BAN GIÁM ĐỐC (*Approval of Board of General Manager*):

NGÀY (<i>Date</i>)		CHỮ KÝ (<i>Signature</i>)